TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HNGĐ-ST
Ngày 21- 7 - 2023
"V/v Ly hôn, nuôi con chung".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Chọn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quyền

Bà Phạm Kiều Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:

Thuộc trường hợp Viện kiểm sát không tham gia.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2023/HNGĐST ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh ngày 25/9/1988. Địa chỉ: Ấp CV, xã TY, huyện UMT, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Anh WANG CHIH C, sinh ngày 02/6/1981. Địa chỉ: Số 2, 111 Lầu 6, đường TA, khóm 014, phố XA, khu TL, thành phố ĐB Đài Loan.

(Chị Q và anh C đều có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/4/2023 và bản tự khai ngày 16/4/2023 chị Nguyễn Thị Q trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Chị và anh Wang Chih C (Vương Chí C) quen biết nhau qua mai mối, quá trình tìm hiểu, anh chị nảy sinh tình cảm và tiến đến hôn nhân, đến năm 2012 anh chị tổ chức lễ cưới theo truyền thống, năm 2016 làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang. Sau khi cưới, chị sống tại Việt Nam, còn chồng chị thì đi về giữa Việt Nam và Đài Loan, mỗi năm chồng chị về Việt Nam 02 lần, mỗi lần 01 tháng. Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 người con chung Vương Gia Li và Vương Tuệ L. Sau đó, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2016, cụ thể về vấn đề làm ăn, quan điểm sống, nuôi dạy con nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, vào

tháng 02/2017 chị có sang Đài Loan sinh sống cùng chồng 02 tháng và về Việt Nam sống cùng các con, vợ chồng ly thân đã lâu, chị ở Việt Nam, còn chồng chị sống ở Đài Loan, mặc dù nhiều lần vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang giải quyết cho ly hôn với anh C.

Về con chung: Có 02 người con chung tên, Vương Gia L, sinh ngày 23/3/2013 và Vương Tuệ L, sinh ngày 15/11/2016. Hiện đang sống cùng chị, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Wang Chih Ch (Vương Chí C) có ý kiến: Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản và nợ đúng như chị Q trình bày. Với yêu cầu của chị Q, anh yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang giải quyết chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của chị Q, giải quyết vắng mặt anh vì lý do công việc nên không về tham dự được. Mọi phán quyết của tòa án anh đều chấp nhận không khiếu nại về sau.

Ý kiến của các cháu Vương Gia L và Vương Tuệ L: Các cháu đều có nguyện vọng sống cùng mẹ là chị Nguyễn Thị Q khi cha mẹ cháu ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q và bị đơn anh Wang Chih C (Vương Chí C) có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa hợp lệ. Căn cứ Điều 228, Điều 238, Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất xử vắng mặt các dương sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Q và bị đơn anh Wang Chih C (Vương Chí C) là hôn nhân hợp pháp, thực hiện đầy đủ các điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình.

Về nguyên nhân ly hôn anh chị đều xác định anh chị thường xảy ra mâu thuẫn về vấn đề làm ăn, quan điểm sống, nuôi dạy con, mặc dù đã nhiều lần hàn gắn nhưng không thành, anh chị đều có ý kiến gửi đến tòa án thống nhất ly hôn.

Hội đồng xét xử, xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Q và bị đơn anh Wang Chih C(Vương Chí C) hai bên đã không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, chia sẻ giúp đỡ lẫn nhau để xây dựng gia đình hạnh phúc. Sau khi cưới nhau anh chị có nhiều mâu thuẫn không thể hóa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hiện tại chị Q xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh C. Như vậy, cho thấy đời sống chung vợ chồng của anh chị không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó qua thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Q đối với anh Wang Chih C (Vương Chí C).

Về con chung: Anh chị thống nhất xác đinh có người con chung tên Vương

Gia L, sinh ngày 23/3/2013 và Vương Tuệ L, sinh ngày 15/11/2016; anh Ch đồng ý giao hai con cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, anh không phải cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị Q. Xét sự thỏa thuận người trực tiếp nuôi con của anh chị trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức, phù hợp nguyện vọng của các con chung và cùng phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Anh C được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, khi cần thiết anh chị đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con chung.

Về cấp dưỡng chị Q không yêu cầu nên miễn xét.

Về tài sản và nợ chung: Anh chị đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Q phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, Điều 228, Điều 238, điểm d khoản 1 Điều 469, điểm a khoản 5 Điều 477, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q được ly hôn với anh Wang Chih C (Vương Chí Cường)

2. Về con chung: Giao các cháu Vương Gia L, sinh ngày 23/3/2013 và Vương Tuệ L, sinh ngày 15/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục theo nguyện vọng của các cháu L và L.

Anh C được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, khi cần thiết anh chị đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con chung.

Về cấp dưỡng chị Q không yêu cầu nên miễn xét.

Về tài sản và nợ chung: Không có, Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

3. Án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Q có nghĩa vụ nộp 300.000đ án phí hôn

nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007776 ngày 09/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- UBND tỉnh KG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Chọn